

Số: /KH-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 35-KH/TU ngày 14/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Thực hiện Kế hoạch số 35-KH/TU ngày 14/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Gia Lai thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới; trên cơ sở đề nghị của Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) tỉnh tại Tờ trình số 228/TTr-NHCS ngày 10/02/2026, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 35-KH/TU, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tổ chức thực hiện quyết liệt, hiệu quả Kế hoạch số 35-KH/TU ngày 14/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Gia Lai thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

b) Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của tín dụng chính sách xã hội trong việc thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm triển khai Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026-2030, Chiến lược phát triển NHCSXH đến năm 2030 và các chương trình mục tiêu quốc gia đang triển khai trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

c) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền từ tỉnh đến cơ sở trong việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống cơ chế và thực hiện chính sách tín dụng chính sách xã hội theo hướng bao trùm, bền vững, ưu tiên tập trung nguồn lực cho Chi nhánh NHCSXH tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách trong giai đoạn mới, góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, giải quyết việc làm, thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia, đảm bảo an sinh xã hội; góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

2. Yêu cầu

a) Tổ chức phổ biến, quán triệt sâu sắc nội dung Chỉ thị số 39-CT/TW, Kế hoạch số 35-KH/TU nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của tín dụng chính sách xã hội. Qua đó, khẳng định tín dụng chính sách xã hội là một giải pháp sáng tạo, có tính nhân văn sâu sắc, góp phần quan trọng bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các chính sách an sinh xã hội, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh; thể hiện quan điểm của Đảng về phát triển bền vững, sáng tạo, bao trùm, phát triển kinh tế gắn với phát triển xã hội, tăng trưởng kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; lấy con người làm trung tâm, không để ai bị bỏ lại phía sau; là công cụ kinh tế thực hiện vai trò điều tiết của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; là động lực, nguồn lực để những người thụ hưởng chính sách xã hội tích cực, chủ động tham gia phát triển sản xuất kinh doanh, cải thiện cuộc sống.

b) Xác định rõ nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo của các cơ quan, chính quyền địa phương các cấp đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong triển khai quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cơ quan, đơn vị, địa phương và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030.

c) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, nghiên cứu tập trung, bố trí nguồn vốn, đa dạng hóa các kênh huy động vốn cho tín dụng chính sách xã hội, tạo điều kiện để Chi nhánh NHCSXH tỉnh tiếp tục triển khai hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách.

II. MỤC TIÊU

1. Đảm bảo 100% người nghèo và các đối tượng chính sách khác có nhu cầu, đủ điều kiện đều được tiếp cận các sản phẩm dịch vụ tài chính do NHCSXH cung cấp.

2. Phấn đấu hằng năm nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang NHCSXH chiếm khoảng 15-20% tăng trưởng dư nợ tín dụng chung của NHCSXH trên địa bàn và đến năm 2030 chiếm 15% tổng nguồn vốn.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội

Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị và chính quyền địa phương tổ chức nghiên cứu, phổ biến, quán triệt sâu rộng nội dung Chỉ thị số 39-CT/TW, Kế hoạch số 35-KH/TU đến toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, đặc biệt là những cán bộ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến tín dụng chính sách xã hội để nâng cao nhận thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội; xác định tín dụng chính sách xã hội là công cụ kinh tế quan trọng của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; lồng ghép việc triển khai tín dụng chính sách

xã hội với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội; tạo điều kiện để các đối tượng thụ hưởng chính sách chủ động phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao đời sống.

2. Nâng cao vai trò của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội đối với tín dụng chính sách xã hội

Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương các cấp cần phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia công tác tín dụng chính sách xã hội trong việc:

a) Tuyên truyền, giám sát và phản biện xã hội đối với việc xây dựng và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội. Phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội đến các tầng lớp Nhân dân, nhất là người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

b) Thực hiện đầy đủ và hiệu quả một số nội dung công việc NHCSXH ủy thác cho các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện trong quy trình cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác. Hướng dẫn bình xét đối tượng vay vốn công khai, dân chủ, đúng đối tượng; phối hợp củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng chính sách xã hội; tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc thu hồi nợ đến hạn, hướng dẫn người vay sử dụng vốn đúng mục đích, có hiệu quả.

c) Xây dựng, triển khai các chương trình tín dụng chính sách xã hội; lồng ghép các mô hình, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, Chương trình khuyến nông, khuyến công, khuyến lâm, khuyến ngư, đào tạo nghề, hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao khoa học công nghệ, tiêu thụ sản phẩm; tổ chức tư vấn, hướng dẫn xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình sản xuất, kinh doanh hiệu quả, nhất là gắn với Cuộc vận động “*Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững*”.

d) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện tốt, giám sát việc điều tra, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng khác thụ hưởng tín dụng chính sách xã hội làm cơ sở để NHCSXH thực hiện cho vay; phối hợp kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay.

e) Đẩy mạnh vận động đóng góp vào Quỹ “Vì người nghèo” để bổ sung nguồn vốn cho tín dụng chính sách xã hội

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội, tuyên truyền phong trào “Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”, kết quả thực hiện tín dụng chính sách xã hội, hoạt động của NHCSXH trên địa bàn.

- Tích cực vận động các tổ chức và cá nhân tăng cường nguồn lực cho NHCSXH để thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội, góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới và đảm bảo an sinh xã hội.

- Tăng cường phối hợp giữa Ban vận động Quỹ “Vì người nghèo” với NHCSXH trong việc lồng ghép hỗ trợ sinh kế với nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội, bảo đảm sử dụng nguồn lực đúng đối tượng, công khai, minh bạch và bền vững.

- Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng hoặc đề xuất khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân có nhiều thành tích, có nhiều đóng góp cho công tác tuyên truyền, vận động, tổ chức triển khai hỗ trợ người nghèo và hoạt động tín dụng chính sách xã hội.

3. Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách tín dụng chính sách xã hội theo hướng bao trùm, bền vững

Các sở, ngành thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo thẩm quyền đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội, trong đó tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách tín dụng chính sách xã hội đối với người nghèo và các đối tượng chính sách:

a) Rà soát, đánh giá hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách hiện hành; nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế, chính sách liên quan đến tín dụng chính sách xã hội theo hướng mở rộng phạm vi, quy mô, địa bàn, đối tượng, nâng mức cho vay, thời hạn vay phù hợp với chu kỳ sản xuất kinh doanh của người vay và mục tiêu chương trình mục tiêu quốc gia, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, khả năng cân đối của ngân sách nhà nước, điều kiện phát triển, đặc điểm của từng vùng, miền, chu kỳ sản xuất, kinh doanh.

b) Nghiên cứu, xây dựng, đề xuất cấp có thẩm quyền cơ chế lồng ghép tín dụng chính sách xã hội với các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, chính sách an sinh - xã hội; tăng cường chính sách hỗ trợ tín dụng đối với các hoạt động sản xuất theo chuỗi, liên kết hợp tác nhằm tăng hiệu quả sử dụng vốn cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

- Xây dựng và ban hành quy chế phối hợp giữa các sở, ngành với NHCSXH. Lồng ghép kế hoạch thực hiện tín dụng chính sách vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương.

- Tuyên truyền mô hình hiệu quả đến cộng đồng. Tập huấn kỹ năng sản xuất, liên kết, sử dụng vốn cho hộ nghèo và các chủ thể trong chuỗi.

c) Điều tra, rà soát, bổ sung đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ có mức sống trung bình, hộ đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi làm cơ sở cho việc triển khai các chương trình tín dụng chính sách xã hội; gắn tín dụng chính sách xã hội với phát triển nông nghiệp nông thôn, xây dựng nông thôn mới, phát triển giáo dục, dạy nghề, tạo việc làm, đảm bảo an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững. Tăng cường phối hợp giữa các hoạt động huấn luyện kỹ thuật, đào tạo nghề và chuyển giao công nghệ với hoạt động cho vay vốn của NHCSXH, giúp người vay sử dụng vốn có hiệu quả.

4. Ưu tiên tập trung nguồn lực, đa dạng hóa các kênh huy động vốn để thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội, bảo đảm nguồn vốn hoạt động cho Ngân hàng Chính sách xã hội

Các sở, ngành, chính quyền địa phương các cấp tiếp tục triển khai các giải pháp tăng cường năng lực tài chính, đảm bảo nguồn vốn cho NHCSXH thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội:

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác huy động nguồn lực cho tín dụng chính sách xã hội gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các Đề án, Kế hoạch có liên quan; tiếp tục tranh thủ nguồn vốn từ Trung ương, tích cực huy động vốn từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tại địa phương nhằm tăng cường nguồn vốn thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn.

- Tích cực tham mưu cấp có thẩm quyền ưu tiên bố trí kịp thời ngân sách địa phương ủy thác sang NHCSXH, phần đầu hằng năm chiếm khoảng 15-20% tăng trưởng dư nợ tín dụng chung của NHCSXH trên địa bàn và đến năm 2030 chiếm 15% tổng nguồn vốn.

- Sở Tài chính phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí đủ và kịp thời nguồn vốn ngân sách tỉnh ủy thác trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm cho Chi nhánh NHCSXH tỉnh.

- Tiếp tục tổ chức các cuộc vận động “Gửi tiết kiệm chung tay vì người nghèo” đến các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân để bổ sung nguồn vốn cho tín dụng chính sách xã hội. Khuyến khích các tổ chức tài chính, các tổ chức kinh tế... đóng góp vào nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội. Tăng cường vận động các đơn vị, tổ chức mở tài khoản thanh toán và rà soát vốn tại các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách nếu đủ điều kiện hoặc quy định cho phép thì mở tài khoản tiền gửi tại NHCSXH.

- Đẩy mạnh việc gắn kết tín dụng chính sách xã hội với các hoạt động hỗ trợ chuyển giao khoa học và công nghệ, các chương trình khuyến nông, lâm, ngư, diêm nghiệp, đào tạo nghề, các mô hình, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tín dụng chính sách xã hội.

- Triển khai giải pháp, chính sách khuyến khích các hoạt động sản xuất theo chuỗi, liên kết hợp tác, trong đó có sự tham gia của người nghèo và đối tượng chính sách, nhằm thu hút và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn tín dụng chính sách.

- Phối hợp xây dựng Đề án cho vay bằng nguồn vốn ngân sách địa phương để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030 theo hướng mở rộng quy mô, đối tượng đặc thù của địa phương, nhằm đảm bảo hoàn thành theo đúng mục tiêu quy định tại Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư và Chiến lược phát triển NHCSXH đến năm 2030 tại Quyết định số 05/QĐ-TTg ngày 04/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả mô hình tổ chức và phương thức quản lý tín dụng chính sách xã hội đặc thù của NHCSXH. Thường xuyên củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH các cấp. Tăng cường sự phối hợp giữa NHCSXH với các cơ quan liên quan trong tổ chức triển khai, theo dõi, giám sát hoạt động tín dụng chính sách xã hội, đảm bảo thông suốt, hiệu quả, kịp thời. Nâng cao năng lực quản trị rủi ro và công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ. Tăng cường kiểm tra, giám sát đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội, hoạt động nhận ủy thác của tổ chức chính trị - xã hội và tình hình sử dụng vốn của người vay.

- Đơn giản hoá trình tự, thủ tục vay vốn, đa dạng hoá sản phẩm, phát triển các loại hình dịch vụ phù hợp, hiện đại hoá công tác quản trị điều hành. Đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng nền tảng ngân hàng số, số hoá quy trình quản lý và tổ chức thực hiện chính sách, bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật, chú trọng thực hiện kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành để cập nhật và quản lý đối tượng thụ hưởng tín dụng chính sách xã hội.

- Hoàn thiện và nâng cao chất lượng, hiệu lực hệ thống kiểm tra, giám sát, năng lực dự báo, phân tích; nâng cao khả năng cảnh báo sớm đối với những rủi ro tiềm ẩn trong hệ thống NHCSXH.

- Tăng cường huy động vốn từ tiền gửi, tiền vay, tiền tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; nghiên cứu, báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền cơ chế để huy động các nguồn lực khác ngoài ngân sách nhà nước.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ NHCSXH có năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, uy tín, phong cách làm việc chuyên nghiệp, hiện đại, tận tâm, tận tụy phục vụ người dân.

6. Các sở, ngành, chính quyền địa phương, NHCSXH nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách cụ thể để khuyến khích mạnh mẽ mô hình tín dụng chính sách, nhất là sự tham gia của cộng đồng, các doanh nghiệp xã hội, doanh nghiệp không vì mục tiêu lợi nhuận; khuyến khích phát triển các nền tảng số cho tín dụng chính sách và phục vụ đối tượng chính sách, kiểm soát tín dụng đen một cách hiệu quả.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ngành có liên quan, UBND các xã, phường căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 35-KH/TU và Kế hoạch này tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công. Định kỳ hằng năm đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo gửi về Chi nhánh NHCSXH tỉnh trước ngày 05 tháng 10; báo cáo sơ kết, tổng kết, báo cáo theo chuyên đề, báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền hoặc có vướng mắc trong quá trình thực hiện, đồng thời gửi về Chi nhánh NHCSXH tỉnh để tổng hợp.

2. Giao Chi nhánh NHCSXH tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch, tổng

hợp, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch và báo cáo UBND tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định. Kịp thời báo cáo, tham mưu UBND tỉnh giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn; tham mưu UBND tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW theo quy định; đề xuất khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội đảm bảo công khai, dân chủ và thực hiện có hiệu quả tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn; vận động trong đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội.

- Tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác các cấp nâng cao vai trò trong thực hiện tín dụng chính sách xã hội, nâng cao chất lượng hoạt động ủy thác, hoạt động của Tổ tiết kiệm và vay vốn, tổ chức bình xét đảm bảo đúng đối tượng, tăng cường kiểm tra giám sát sử dụng vốn có hiệu quả; lưu trữ hồ sơ đầy đủ đảm bảo theo quy định.

4. Đề nghị Ban Tuyên Giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Chỉ đạo, định hướng, hướng dẫn các cơ quan báo chí, thông tin, truyền thông đẩy mạnh tuyên truyền nội dung Chỉ thị số 39-CT/TW, Kế hoạch số 35-KH/TU và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về nâng cao hiệu quả tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan kịp thời phản ánh về Chi nhánh NHCSXH tỉnh để hướng dẫn thực hiện hoặc báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- NHCSXH (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Các TV BDD HĐQT NHCSXH tỉnh;
- Chi nhánh NHCSXH tỉnh;
- Các PGD NHCSXH;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, V1, V4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lâm Hải Giang